

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1560/2017/HN-ST

Ngày: 21/11/2017

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tú Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hứa Minh Tân

2/ Bà Hoàng Thị Thanh Loan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 482/HNST ngày 10 tháng 11 năm 2015 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2418/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1973 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ số A, chung cư E, phường A, quận B, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Ho Gia S, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: USA.

NHẬN THẤY:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoàng O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Ho Gia S tự nguyện kết hôn năm 2008, được Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 3043, Quyển số 11 ngày 22 tháng 9 năm 2008.

Sau khi kết hôn, bà và ông Ho Gia S sống chung với nhau được ba tháng tại Việt Nam, sau đó ông Ho Gia S trở về Mỹ, từ đó đến nay hai ông bà không gặp và không còn liên lạc gì với nhau. Do vậy bà cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố H giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ho Gia S.

Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng O khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bà O bận công việc không thể tham dự phiên tòa, xin vắng mặt khi xét xử.

Bị đơn ông Ho Gia S là người mang quốc tịch Hoa Kỳ và hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ. Tòa án đã thực hiện việc ủy thác tư pháp đối với ông Ho Gia S theo quy định của pháp luật. Đồng thời thông báo cho ông Ho Gia S biết các yêu cầu của bà O cũng như lịch xét xử để ông Ho Gia S thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng, nhưng đến nay ông Ho Gia S vẫn không về Việt Nam cũng như không có ý kiến phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định tại điều 48 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hoàng O.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

[1] Bà Nguyễn Thị Hoàng O đang cư trú tại Thành phố H có đơn khởi kiện ngày 26/10/2015 yêu cầu ly hôn với ông Ho Gia S đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố H theo Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án nhân dân Thành phố H có công văn ủy thác tư pháp số 1604/UTTP – TA ngày 23/12/2015 và số 1193/UTTP–TA ngày 31/10/2016 để thông báo về việc thụ lý vụ án và thông báo ngày giờ xét xử nhưng không nhận được kết quả trả lời của ông Ho Gia S. Do đó, căn cứ điểm b Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân Thành phố H tiến hành xét xử vắng mặt ông Ho Gia S.

[3] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 3043, quyển số 11 ngày 22/9/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố H thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hoàng O và ông Ho Gia S là hợp pháp.

[4] Xét thấy, sau khi kết hôn, giữa vợ chồng bà Nguyễn Thị Hoàng O và ông Ho Gia S đã không thường xuyên sống chung, phát sinh nhiều mâu thuẫn và đến cũng không liên lạc với nhau trong thời gian dài. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hoàng O yêu cầu ly hôn với ông Ho Gia S là có cơ sở chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm d khoản 2 Điều 469, khoản 4 Điều 174, Khoản 3 Điều 474, điểm b Khoản 5 Điều 477, Khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 121, Điều 122, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Hoàng O.

1/ Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Hoàng O được ly hôn với ông Ho Gia S.

2/ Về quan hệ con chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AG/2010/09547 ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố H.

Bà Nguyễn Thị Hoàng O được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án. Ông Ho Gia S có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Minh Tân

Hoàng Thị Thanh Loan

Phan Thị Tú Oanh